

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2025/HS-ST
Ngày 18/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị H3;

2. Bà Thân Thị Tuyết Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn C, sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn DC, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Ngô Thị K, sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh 2012, nhỏ sinh 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt).

* Bị hại: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959 (Đã chết)

Nơi cư trú: Tổ dân phố VN, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện của bị hại: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số nhà 25, ngõ 9, đường L1, tổ dân phố VN, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần PH

Địa chỉ: Thôn DT, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị H2, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1964; Chức vụ: Phó giám đốc; Địa chỉ: Tổ dân phố VN 3, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

2. Chị Ngô Thị K, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn DC, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

* Người làm chứng:

1. Chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố VN, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố GH, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn CB, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn C, sinh năm 1986, trú tại thôn DC, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh hợp đồng lái xe cho công ty cổ phần bê tông PH, địa chỉ tại thôn TM, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh. C có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/10/2021.

Buổi sáng ngày 07/6/2025, C điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 98C-043.15 từ công ty đến nhà anh Nguyễn Trung C2, sinh năm 1972 ở đường L3, tổ dân phố VN 3, phường Bắc Giang để đổ trần. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày sau khi bơm hết bê tông trong bồn chứa, C điều khiển xe ô tô di chuyển để về công ty. C chỉ quan sát phía bên trái rồi đánh lái cho xe đi ra giữa đường. Khi xe di chuyển được khoảng 10 mét do không chú ý quan sát nên xe ô tô do C điều khiển đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959 ở tổ dân phố VN, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đang đi (hay dắt) cùng chiều phía trước (phần bađờsốc trước bên phải xe ô tô va chạm với giá thò phía sau bên phải xe đạp). Hậu quả làm bà G bị ngã xuống đường và bị lóp trục bánh số 1, số 2, số 3 bên phải xe ô tô do C điều khiển đè qua người làm bà G bị chết tại chỗ.

Kết quả giám định hóa sinh và kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy của Công an tỉnh Bắc Ninh ngày 07/6/2025 xác định: Hoàng Văn C không có nồng độ cồn và âm tính các chất ma túy; không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong máu của bà Nguyễn Thị G.

Kết quả xác minh tại Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang xác định: Hoàng Văn C có giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/10/2021.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường L3 thuộc tổ dân phố VN 3, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. Mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng rộng 11,8m. Ở giữa có 01 vạch kẻ sơn màu vàng nét đứt quãng rộng 0,15m, chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, mỗi làn xe chạy rộng lần lượt là 06m, 5,65m. Lấy mép đường bên phải hướng đường Hùng Vương đi đường Nguyễn Thị Minh Khai làm chuẩn; bên phải đường là vỉa hè, tiếp đến là nhà dân. Lấy tử diện ký hiệu số “TC.2.4” trên vỉa hè bên phải đường làm điểm mốc.

Xe ô tô biển số 98C-043.15 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi đường Minh Khai, đuôi xe hướng đường Hùng Vương. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 1,8m, cách điểm mốc 3,9m; tâm trục bánh sau cùng bên phải cách mép đường phải 1,64m (ký hiệu số 1).

Xe đạp đồ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe hướng đường đi Minh Khai, đuôi xe hướng đường Hùng Vương. Trục bánh trước cách mép đường phải 0,64m, cách điểm mốc 24,4m, trục bánh sau cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 98C-043.15 là 21,5m, cách mép đường phải 1,54m (ký hiệu số 2).

Tử thi nữ giới trong tư thế nằm ngửa trên mặt đường, đỉnh đầu hướng đường Nguyễn Thị Minh Khai, cách tâm trục bánh trước xe đạp 0,97m, cách mép đường phải 01 mét. Hai tay co về phía đỉnh đầu. Hai chân co gập hướng tâm đường, gót chân trái cách mép đường phải 1,14m, cách trục bánh trước xe đạp 0,6m (ký hiệu số 3).

Dấu vết cày xước mặt đường kích thước (1,8 x 0,63)m. Điểm đầu vết cách mép đường phải 1,2m, cách tâm trục bánh sau xe đạp 1,8m. Điểm cuối vết kết thúc tại đầu ốc trục bánh sau bên phải xe đạp, cách mép đường phải 01m (ký hiệu số 4).

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ xe ô tô trộm biển số 98C-043.15 và xe đạp mi ni màu sơn bạc.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị G:**

Khám bên ngoài: Hai lỗ tai có màu không đồng chảy ra. Hai lỗ mũi và khoang miệng có bầm dính máu; Mặt trước vành tai phải có vết thương rách da kích thước (05 x 02)cm; Vùng trán thái dương trái có vết thương rách da, lóc tổ chức về phía sau kích thước (15 x 13)cm.

Mặt trước vai, cánh tay và vùng ngực phải có diện xây sát da bầm tím kích thước (22 x 20)cm; Mặt trước trong cánh, cẳng tay phải có diện bầm tím da, rải rác kích thước (30 x 9)cm

Vùng hạ vị sinh dục có tổn thương rách da, để lộ gân cơ kích thước (13 x 12)cm; Mặt trước trong đùi phải có diện tổn thương rách da để lộ tổ chức dưới da cơ dập nát biến dạng kích thước (39 x 09)cm; Mặt trước gối trái có diện xây sát, rách da kích thước (08 x 2,5)cm

Vùng cằm trái có vết thương rách da, sâu đến xương kích thước (7 x 4)cm; Sờ nắn thấy tràn khí dưới da vùng ngực hai bên, gãy phức tạp xương đòn, xương bả vai và các xương lồng ngực bên phải.

Khám trong: Kiểm tra tử thi vùng trán, thái dương trái thấy dập rách da và tổ chức dưới da đầu. Nứt vỡ xương hộp sọ vị trí tương ứng. Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực hai bên có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt.

Kiểm tra vết thương vùng hạ vị sinh dục thấy dập rách da và tổ chức dưới da, gãy phức tạp xương cánh chậu bên phải. Qua đó có nhiều máu chảy ra bên ngoài.

*** Khám nghiệm xe ô tô trọng tải tổng biển số 98C-043.15:**

Mặt ngoài đèn pha trước bên phải có vết mài sát kích thước (9,5 x 0,8)cm. Điểm thấp nhất cách đất là 103,5cm.

Mặt trước ba đèn sóc trước bên phải có vết sơn kim loại kích thước (18 x 0,3)cm. Điểm thấp nhất cách đất 91,6cm; Góc phải ba đèn sóc trước tại vị trí thấp nhất cách đất 72cm có vết mài sát mất sơn kim loại kích thước (1 x 1)cm

Mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải có vết mài sát cao su sạch bụi kích thước (10 x 1,8)cm. Điểm gần nhất cách tâm trục bánh xe 50cm. Tại vị trí cách tâm trục 43cm có vết mài sát cao su sạch bụi bám dính chất màu nâu đỏ dạng mô cơ thể. Tại vị trí mặt lặn của bánh có bám dính chất dạng mô cơ thể người tổng trên diện (60 x 30)cm;

Mặt ngoài má lốp bánh ngoài hàng bánh thứ hai bên phải từ trước về sau có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (8 x 4)cm. Điểm gần nhất cách tâm trục 47cm. Tại vị trí mặt lặn của bánh lốp có bám dính chất màu nâu đỏ dạng mô cơ thể người kích thước (18 x 15)cm. Tại hàng bánh thứ 2, tại vị trí má lốp và mặt lặn có bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu và cơ thể người tổng trên diện (20 x 10)cm.

Tại hàng bánh thứ 3 bên phải từ trước về sau, tại vị trí mặt lặn bánh ngoài có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu và mô cơ thể người tổng kích thước (30 x 16)cm. Tại mặt lặn bánh trong có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu và mô cơ thể người kích thước (20 x 15)cm.

*** Khám nghiệm xe đạp mini màu sơn bạc:**

Góc phải giỏ xe có vết mài sát, dập vỡ khuyết nhựa tổng trên diện (24 x 12) cm; Cần chân chống bên trái cong gấp hướng từ trái qua phải kích thước (16 x 2,5) cm; Chấn bụn bánh sau cong vênh, bẹp móp, rách kim loại kích thước (80 x 6,5) cm; Giá đỡ chấn bụn bánh sau bên trái cong vênh, bẹp móp kim loại hướng từ trái qua phải bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su kích thước (22 x 0,5) cm; Giá đỡ chấn bụn bánh sau bên phải có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá kích thước (30 x 0,5)cm

Giá thò hàng tại vị trí mặt ngoài phía sau bên phải có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (1,8 x 0,5)cm. Điểm thấp nhất cách đất 72cm; Mặt ngoài giá đỡ của giá thò hàng có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá tổng kích thước (25,5 x 0,1)cm

Đầu ngoài ốc trục bánh sau bên phải có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá kích thước (1 x 1)cm; Vành bánh sau cong vênh kim loại, đứt gãy nhiều nan hoa. Tại vị trí mặt bên phải của vành bánh xe có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá kích thước (55 x 1)cm.

Đầu ngoài tay nắm phải có vết mài sát nhựa, mài sát kim loại kích thước (2 x 2)cm.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị G và cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông.

Kết luận giám định tử thi số 1246/KLGĐTT-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị G do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy xương cánh chậu phải.

- Cơ chế hình thành dấu vết: Các tổn thương bầm tím, sâu sát, rách da do tiếp xúc vật tày bề mặt không nhẵn tạo nên. Các tổn thương vỡ xương hộp sọ, gãy các xương lồng ngực, xương chậu được hình thành do tiếp xúc trực tiếp với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên.

Kết luận giám định số 1262/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết trượt xước sơn, kim loại tại mặt ngoài bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số 98C-043.15, có hướng từ trước ra sau (ảnh số 10 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu trắng tại cạnh phía sau bên phải giá thò của xe đạp, khi trong tư thế đứng, có hướng từ sau ra trước (ảnh số 24 bản ảnh khám phương tiện). Đây là các vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

2. Dấu vết mài trượt cao su, sạch bụi đất, tạo thành các đường song song (dạng vân vải), bám dính chất màu nâu đỏ tại lớp trục bánh số 1, số 2 và số 3 bên phải của xe ô tô biển số 98C-043.15 được hình thành do chèn đè lên cơ thể người (nạn nhân là Nguyễn Thị G – sinh năm 1959) tạo nên. Chèn đè tại vị trí tử thi Nguyễn Thị G – sinh năm 1959 ký hiệu số 3 trên hiện trường.

3. Dấu vết cong vênh, bẹp móp, mài sát kim loại, bám dính chất màu đen tại bên trái của xe đạp gồm: chân chống, thanh đỡ chấn bụn bánh sau, chấn bụn bánh sau, thanh đỡ giá thò, vành bánh sau phù hợp với quá trình sau va chạm, lớp trục bánh bên phải của xe ô tô biển số 98C-043.15 chèn đè qua tạo nên.

- Dấu vết mài sát nhựa, kim loại tại bên phải của xe đạp gồm: tay nắm, giỏ xe, bàn đạp, đầu trục bánh sau, thanh đỡ giá thò, chấn bụn bánh sau, vành bánh

sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe đạp đổ nghiêng phải, văng rê và bị chèn đè trên mặt đường, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 4 trên hiện trường.

4. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 98C-043.15 với xe đạp trên mặt đường ở trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 4, thuộc chiều chuyển động bên phải của đường L3 theo hướng đường Hùng Vương đi đường Nguyễn Thị Minh Khai.

5. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 98C-043.15 chuyển động tiến theo hướng đường Hùng Vương đi đường Nguyễn Thị Minh Khai va chạm với xe đạp chuyển động cùng chiều ở phía trước.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định 05 file video trích xuất từ camera tại khu vực hiện trường xảy ra tai nạn. Kết luận giám định số 1718/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 (năm) file video được lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định.

Cơ quan điều tra đã cho Hoàng Văn C xem file video nêu trên. C xác nhận có hình ảnh C điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 98C-043.15 đi và có hình ảnh bà Nguyễn Thị G đội nón dắt xe đạp ở bên phải đuôi xe chở bê tông.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp. Kết luận định giá tài sản số 519/KL-HĐ ngày 18/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: Giá trị thiệt hại, hư hỏng của xe đạp bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 370.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường cho gia đình bà G 250.000.000 đồng. Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1964 là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần bê tông PH bồi thường cho gia đình bà G 5.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1990 (con gái của bà Gái) là đại diện hợp pháp của người bị hại theo ủy quyền không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo C.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 98C-043.15 cho anh Hoàng Văn T2 và trả lại chiếc xe đạp cho chị Nguyễn Thị H1.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 của Hoàng Văn C được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn C trình bày: Diễn biến sự việc và hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã nêu. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, điều, khoản trên là đúng người, đúng tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Người đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người đại diện của bị hại là chị Nguyễn Thị H1 trình bày: Tôi giữ nguyên các ý kiến đã trình bày, bị cáo đã bồi thường cho gia đình tôi số tiền 250.000.000 đồng, tôi không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:

Công ty cổ phần PH do ông Hoàng Văn T2 đại diện trình bày: Phía công ty đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có ý kiến trình bày gì khác.

Chị Ngô Thị K trình bày: Tôi không có ý kiến trình bày gì khác, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Không ai có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 mang tên Hoàng Văn C cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan H3 của pháp luật, được cải tạo và giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, chứng cứ, tài liệu của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định, chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi, chứng cứ, tài liệu này đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là đảm bảo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Hoàng Văn C có giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp. Buổi sáng ngày 07/6/2025, C điều khiển xe ô tô biển số 98C-043.15 đến đường L3, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh đổ bê tông. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày sau khi bơm bê tông xong, C điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường L3 thuộc tổ dân phố VN 3, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên xe ô tô do C điều khiển đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị G đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, bà G bị ngã ra đường và bị bánh xe bên phải xe ô tô do C điều khiển đè qua người và bị chết tại chỗ.

[3.2] Xét thấy bị cáo Hoàng Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ giao thông vận tải về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

[3.3] Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị xét xử, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Sau khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn C đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại bà Nguyễn Thị G số tiền 250.000.000 đồng. Công ty cổ phần bê tông PH do anh Hoàng Văn T2 đại diện theo ủy quyền bồi thường cho gia

đình bị hại bà Nguyễn Thị G 5.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H1 (con của bà Gái) là người đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Các bên không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng, đồ vật bị thu giữ: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, trả lại giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 mang tên Hoàng Văn C cho bị cáo Hoàng Văn C.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về các vấn đề khác có liên quan: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 98C-043.15 cho anh Hoàng Văn T2 và trả lại chiếc xe đạp cho chị Nguyễn Thị H1 là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1, khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ giao thông vận tải;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/11/2025).

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo (bị cáo Hoàng Văn C) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm

nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Trả lại giấy phép lái xe hạng C số 240162022078 mang tên Hoàng Văn C cho bị cáo Hoàng Văn C.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2025 giữa bên giao Công an tỉnh Bắc Ninh với bên nhận Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Bắc Ninh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 1 - Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra (CA tỉnh Bắc Ninh);
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Bắc Ninh
- UBND xã Tân Đình, tỉnh Bắc Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa